

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 417/VSDTTU-KHQT

V/v Mời báo giá cung cấp sữa và các sản phẩm
từ sữa để bồi dưỡng độc hại tại chỗ
bằng hiện vật năm 2025

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp sữa và các sản phẩm từ sữa

Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương có nhu cầu lựa chọn đơn vị cung cấp sữa và các sản phẩm từ sữa để thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại tại chỗ bằng hiện vật cho viên chức và người lao động bằng nguồn ngân sách nhà nước và nguồn kinh doanh dịch vụ với các thông tin chi tiết sau:

- Nội dung yêu cầu báo giá:** Yêu cầu được nêu chi tiết tại Phụ lục đính kèm.
 - Địa điểm cung cấp: hàng hóa được vận chuyển đến Viện theo địa chỉ: Số 1 Yecxanh, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
 - Thời gian giao hàng: Định kỳ từ ngày 10 đến 15 hàng tháng (12 lần/năm).
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:**
 - Phòng Kế hoạch - Hợp tác quốc tế, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, số 1 Yecxanh, Hai Bà Trưng, Hà Nội, số điện thoại: 024.39716353, email: dauthaul@nihe.org.vn.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá:** Từ ngày phát hành đến trước 17h00 ngày 24 tháng 3 năm 2025. Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương kính mời Quý Công ty báo giá gói dịch vụ trên.
- Yêu cầu hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:**
 - Thư chào giá đã bao gồm thuế GTGT, chi phí vận chuyển đến địa chỉ của Viện và các chi phí khác.
 - Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày, kể từ ngày ký ban hành.
 - Cung cấp tiêu chuẩn của dịch vụ (nếu có).
- Yêu cầu đơn vị gửi báo giá:**
 - Không trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể, hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
 - Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền.
 - Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Cam kết giá trị của dịch vụ là phù hợp, không vi phạm pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (đề b/c);
- Lưu: HCVT, KHQT.

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



VIỆN
VỆ SINH DỊCH TỄ
TRUNG ƯƠNG

Cao Ngọc Ánh

PHỤ LỤC 1

NỘI DUNG CHI TIẾT HÀNG HÓA

Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương kính mời Quý đơn vị báo giá gói dịch vụ cung cấp sữa và các sản phẩm từ sữa để thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại tại chỗ hàng tháng bằng hiện vật cho viên chức, người lao động của Viện năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ (*)	Tiêu chuẩn chất lượng/Nội dung chi tiết (*)	Yêu cầu đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1.	Sữa tươi tiệt trùng ít đường	<ul style="list-style-type: none">- Thành phần: Sữa tươi ($\geq 95\%$), đường ($\geq 2,5\%$), chất ổn định (471, 460(i), 407, 466), vitamin (natri ascorbat, A, D3), khoáng chất (natri selenit).- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín.- Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng, kể từ ngày sản xuất.	Thể tích thực: Hộp 180ml	Hộp	38.196	
2.	Sữa tươi tiệt trùng không đường	<ul style="list-style-type: none">- Thành phần: Sữa tươi ($\geq 99\%$), chất ổn định (471, 460(i), 407, 466), vitamin (natri ascorbat, A, D3), khoáng chất (natri selenit).- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín.- Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng, kể từ ngày sản xuất.	Thể tích thực: Hộp 180ml	Hộp	38.196	
3.	Sữa tươi tiệt trùng socola	<ul style="list-style-type: none">- Thành phần: Sữa tươi ($\geq 90\%$), đường, bột cacao ($\geq 0,5\%$), chất ổn định (471, 460(i), 407, 466), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, vitamin (natri ascorbat, A, D3), khoáng chất (natri selenit).- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín.- Hạn sử dụng: ≥ 06 tháng, kể từ ngày sản xuất.	Thể tích thực: Hộp 180ml	Hộp	31.830	
4.	Sữa chua có đường	<ul style="list-style-type: none">- Thành phần: Sữa tươi chuẩn hóa ($\geq 90\%$), đường ($\geq 9\%$), dầu thực vật, gelatin	Khối lượng tịnh: Hộp	Hộp	31.830	

		thực phẩm, tinh bột, chất xơ, chất nhũ hóa (471), men <i>Streptococcus thermophilus</i> và <i>Lactobacillus bulgaricus</i> . - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp nhựa HIPS chuyên dùng cho thực phẩm. - Hạn sử dụng: ≥ 45 ngày, kể từ ngày sản xuất.	100g			
5.	Sữa chua uống men sống	- Thành phần: Nước, đường ($\geq 5\%$), sữa bột tách béo ($\geq 3.0\%$), xirô fructoza, xirô glucoza, chất ổn định (405, 466), hương sữa chua tổng hợp dùng cho thực phẩm, chất tạo ngọt tổng hợp (955), <i>Lactobacillus paracasei</i> (L.CASEI 431 TM), vitamin D3. - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì chai nhựa HIPS/ HDPE chuyên dùng cho thực phẩm. - Hạn sử dụng: ≥ 45 ngày, kể từ ngày sản xuất.	Thể tích thực: Chai 130ml	Chai	31.830	

Các quy định chung:

- Nhà sản xuất sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo (phù hợp cho sản phẩm tương ứng):

+ QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;

+ QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;

+ QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm;

+ QCVN 5-1:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa dạng lỏng;

+ QCVN 5-5:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa lên men;

+ QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

+ Thông tư số 24/2013/TT-BYT ngày 14/8/2013 của Bộ Y tế ban hành "Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm" ✓


+ Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm;

+ Quyết định số 38/2008/QĐ-BYT ngày 11/12/2008 về việc ban hành "Quy định mức giới hạn tối đa của melamine nhiễm chéo trong thực phẩm".

- Sản phẩm đạt Tiêu chuẩn nhà sản xuất đã công bố.

- Sai số thể tích/khối lượng đóng gói: Phù hợp quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 25/7/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn.

- Tiêu chuẩn bao bì đóng gói tiếp xúc trực tiếp: đảm bảo yêu cầu theo QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Ghi chú: Gửi giấy tờ minh chứng kèm theo khi gửi cùng báo giá của Quý đơn vị. 

PHỤ LỤC 2

YÊU CẦU CHÀO GIÁ

1. Tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp:

a. Nhà cung cấp là tổ chức/hộ kinh doanh có tư cách hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Nhà cung cấp là tổ chức: Đăng ký thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam/pháp luật nước ngoài (đối với nhà cung cấp nước ngoài); Nhà cung cấp là hộ kinh doanh: Có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật;

b) Hạch toán tài chính độc lập (đối với nhà cung cấp là tổ chức);

c) Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể/chấm dứt hoạt động hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản;

d) Có tên trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư;

đ) Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của Pháp luật (tại Điều 6 của Luật Đấu thầu);

e) Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Pháp luật (tại khoản 3 Điều 87 của Luật đấu thầu);

g) Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

h) Có tên trong danh sách ngăn đối với trường hợp đã lựa chọn được danh sách ngăn;

i) Đối với nhà thầu nước ngoài, phải liên danh với nhà thầu trong nước hoặc sử dụng nhà thầu phụ trong nước, trừ trường hợp nhà thầu trong nước không đủ năng lực tham gia vào bất kỳ phần công việc nào của gói thầu.

b. Nhà cung cấp là cá nhân có tư cách hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định pháp luật của nước mà cá nhân đó là công dân;

b) Có chứng chỉ chuyên môn phù hợp trong trường hợp pháp luật có quy định;

c) Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Pháp luật (tại khoản 3 Điều 87 của Luật đấu thầu);

d) Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

2. Hàng hóa/dịch vụ được cung cấp:

- **Đối với hàng hóa:** Ngoài các thông tin như tại Phụ lục 1, hàng hóa được chào phải có đầy đủ thông tin về mã (code) hàng hóa, xuất xứ (hãng, nước sản xuất), hạn sử dụng (nếu có).

3. **Giá ghi trong Bản chào giá:** là giá phải bao gồm tất cả các chi phí để hoàn thành gói cung cấp theo yêu cầu (bao gồm cả VAT, phí, lệ phí,...).

4. Thời gian thực hiện:

- **Thời gian giao hàng/Thực hiện dịch vụ:** ghi rõ thời gian, kể từ ngày ký hợp đồng.
 - **Thời gian bảo hành, bảo trì** (đối với hàng hóa là thiết bị, tài sản, cơ sở hạ tầng): ghi rõ thời gian, kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao.
- 5. Thời hạn của báo giá:** ghi rõ thời gian báo giá có hiệu lực, kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ chào giá.
- 6. Các thông tin khác:**
- a. Bản chào giá phải có họ tên, chữ ký và đóng dấu của Đơn vị gửi báo giá**
 - b. Có thông tin đầy đủ của Đơn vị gửi báo giá** (thông tin trong đăng ký kinh doanh)
 - Tên pháp nhân của đơn vị
 - Địa chỉ trụ sở chính và Văn phòng đại diện (nếu có)
 - Số điện thoại
 - Fax
 - Số tài khoản, Ngân hàng
 - Mã số thuế
 - c. Các yêu cầu khác (nếu có).**

PHỤ LỤC 3. MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số /VSDTTU-KHQT ngày tháng 03 năm 2025)

TÊN CÔNG TY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:.....

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc.

BÁO GIÁ KẾ HOẠCH

Kính gửi: Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương

Công ty <...> có địa chỉ tại <...>. Chúng tôi xin gửi tới Quý Viện bản chào giá các mặt hàng như sau:

Bảng 1: Sữa và các sản phẩm từ sữa để thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại tại chỗ hàng tháng bằng hiện vật cho viên chức, người lao động của Viện năm 2025

Tên hoạt động	STT	Tên hàng hóa	Thông tin mời báo giá				Thông tin báo giá						Ghi chú				
			Tiêu chuẩn hàng hóa	Quy cách đóng gói (dự kiến)	Đơn vị tính yêu cầu	Số lượng	Tiêu chuẩn hàng hóa	Quy cách đóng gói chào giá	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Mã hàng (code)		Hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng	Mã HS của hàng hoá	Số lượng chào	Đơn giá
Phần I.		Sữa và các sản phẩm từ sữa															
	1																
	2																
	...																
	Tổng Phần I																

....

Ghi chú:

- Đơn vị chào theo mã hàng hóa được quy định tại bản phụ lục 1, chào trọn gói một phần, hoặc chào theo danh mục hàng hóa.
- Giá báo trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, giao hàng theo và toàn bộ các chi phí, lệ phí liên quan để cung cấp hàng hóa.

- **Đối với hàng hóa:** Ngoài các thông tin như tại Phụ lục 1, hàng hóa được chào phải có đầy đủ thông tin về mã (code) hàng hóa, xuất xứ (hãng, nước sản xuất), hạn sử dụng (nếu có).
- 3. **Giá ghi trong Bản chào giá:** là giá phải bao gồm tất cả các chi phí để hoàn thành gói cung cấp theo yêu cầu (bao gồm cả VAT, phí, lệ phí,...).
- 4. **Thời gian thực hiện:**
 - **Thời gian giao hàng/Thực hiện dịch vụ:** ghi rõ thời gian, kể từ ngày ký hợp đồng.
 - **Thời gian bảo hành, bảo trì** (đối với hàng hóa là thiết bị, tài sản, cơ sở hạ tầng): ghi rõ thời gian, kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao.
- 5. **Thời hạn của báo giá:** ghi rõ thời gian báo giá có hiệu lực, kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ chào giá.
- 6. **Các thông tin khác:**
 - a. **Bản chào giá phải có họ tên, chữ ký và đóng dấu của Đơn vị gửi báo giá**
 - b. **Có thông tin đầy đủ của Đơn vị gửi báo giá** (thông tin trong đăng ký kinh doanh)
 - Tên pháp nhân của đơn vị
 - Địa chỉ trụ sở chính và Văn phòng đại diện (nếu có)
 - Số điện thoại
 - Fax
 - Số tài khoản, Ngân hàng
 - Mã số thuế
 - c. **Các yêu cầu khác (nếu có).**